

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ~~6687~~ UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày **31** tháng 10 năm 2018

V/v phân bổ chi tiết vốn
đầu tư từ nguồn ngân sách
tỉnh thực hiện Chương trình
MTQG xây dựng nông thôn
mới của tỉnh năm 2018

(đợt 2)

T CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 10119
	Ngày: 01.11.18
	Chuyển: Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 345/HĐND-KTNS ngày 24/9/2018 về việc bổ sung danh sách 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 và phân bổ nguồn kinh phí thực hiện, UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh xem xét thống nhất một số nội dung sau:

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 345/HĐND-KTNS ngày 24/9/2018 về việc bổ sung danh sách 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 và phân bổ nguồn kinh phí thực hiện, UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh xem xét thống nhất một số nội dung sau:

Đối với xã Bình Phước, huyện Bình Sơn, UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ khởi công mới năm 2018 tại Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 04/10/2018, nay xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh về việc dự kiến phân bổ chi tiết 6 tỷ đồng cho các dự án thuộc xã Bình Phước.

Riêng đối với khoản vốn 3,161 tỷ đồng còn lại, theo ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 345/HĐND-KTNS ngày 24/9/2018 là lựa chọn 01 xã đủ điều kiện đạt chuẩn năm 2018 của huyện Đức Phổ và phân bổ vốn. Tuy nhiên do đến nay đã vào thời điểm cuối năm nên việc lựa chọn 01 xã mới, đề xuất danh mục và hoàn chỉnh thủ tục để thực hiện đầu tư và giải ngân hết kế hoạch vốn trong năm 2018 là rất khó khăn và khả năng không kịp tiến độ theo quy định nên UBND tỉnh dự kiến phân bổ 3,161 tỷ đồng nêu trên cho các xã có kế hoạch về đích nông thôn mới năm 2018, được giao kế hoạch vốn đầu năm, đã giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao và có nhu cầu về vốn thuộc các xã về đích của huyện Tư Nghĩa và xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ. Riêng đối với các xã của huyện Đức Phổ thuộc kế hoạch đạt chuẩn năm 2018, 2019 (gồm xã Phổ Văn, Phổ Thạnh và Phổ Quang), UBND tỉnh đã có kế hoạch đưa vào danh mục đầu tư đạt chuẩn năm 2019 để đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời các thủ tục đầu tư.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các huyện: Bình Sơn, Đức Phổ, Tư Nghĩa;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NNTN (Vũ 697).





Phu lục

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2018

PHẦN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (phân bổ đợt 2)

Yêu cầu: UBND-NNTN ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

TT	HUYỆN, XÃ, DANH MỤC DỰ ÁN	Quy mô	Vốn đầu tư			Kế hoạch vốn NS tỉnh năm 2018 đã giao	Giải ngân đến 30/9/201 8	Tỷ lệ (%)	Vốn NS tỉnh còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2018 bổ sung	Ghi chú
			Tổng mức đầu tư	Trong đó:							
				Vốn TW và vốn tỉnh	Vốn huyện, T.phố, xã, vốn khác						
	TỔNG SỐ		65.953	47.738	18.215	9.200	9.185	99,8	38.539	9.160.529	
I	H. BÌNH SƠN		33.065	23.646	9.420	-	-		23.646	6.000,0	
1	Xã Bình Phước		33.065	23.646	9.420	0	0		23.646	6.000,0	
	<i>* Công trình khởi công mới</i>		33.065	23.646	9.420	-	-		23.646	6.000,0	
	Đ.xã: Tuyến nhà ông Soạn-ông Phước- nhà ông Hải	1.843m	2.949	2.064	885				2.064	500,0	
	Đ.xã: Tuyến Ngõ Nhà Tùng khu 28ha	2.253m	3.605	2.524	1.082				2.524	600,0	
	Đ.xã: Tuyến Nhà ông Phạm Phối - Nhà ông Quang	1.105m	1.768	1.238	530				1.238	300,0	
	Đ.xã: Tuyến từ đường công vụ - Nhà Đồng - Nhà Chính - Nhà Lợi	1.000m	1.600	1.120	480				1.120	300,0	
	Đ.xã: Tuyến Ngã 3 Cây Đa- Nhà Lâm - giáp xã Bình Long	1.394m	2.230	1.561	669				1.561	400,0	
	Đ.xã: Tuyến từ đường công vụ - Nhà Tô Đồng Anh-Giáp xã Bình Trị	2.160m	3.456	2.419	1.037				2.419	600,0	
	Đ.xã: Tuyến Quán Điều - thầy Phụng- kênh B7	1.223m	1.957	1.370	587				1.370	400,0	
	KCH kênh B75	2.000m	2.000	1.600	400				1.600	400,0	
	KCH kênh B79 - nhà Huỳnh Nhiên	2.000m	2.000	1.600	400				1.600	400,0	
	Trường mầm non xã Bình Phước (gom 4 điểm trường thôn)	P.học và P.chức năng	4.000	3.200	800				3.200	700,0	
	Nhà văn hóa, khu thể thao xã Bình Phước		4.500	3.150	1.350				3.150	650,0	
	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn Phước Thọ I	Nhà cấp IV	600	360	240				360	150,0	
	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn Phú Long I	Nhà cấp IV	600	360	240				360	150,0	
	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn Phước Thọ II	Nhà cấp IV	600	360	240				360	150,0	
	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn Phú Long II	Nhà cấp IV	600	360	240				360	150,0	
	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn Phú Long III	Nhà cấp IV	600	360	240				360	150,0	
II	H. TUYÊN GIÃ		20.048	14.273	5.775	5.200	5.200	100,0	9.074	1.560	
1	Xã Nghĩa Thọ		2.400	1.920	480	800	800	100,0	1.120	320,0	
	<i>* Công trình khởi công mới</i>		2.400	1.920	480	800	800	100,0	1.120	320,0	
	Đ.thôn: Tuyến Nhà ông No - Nhà ông Phương (GD2)	1.060m	2.400	1.920	480	800	800	100,0	1.120	320,0	
3	Xã Nghĩa Trung		7.650	5.354	2.296	2.000	2.000	100,0	3.355	500,0	
	<i>* Công trình khởi công mới</i>		7.650	5.354	2.296	2.000	2.000	100,0	3.355	500,0	
	Đ.xã: BTXM tuyến Cầu Phủ - Ngã 3 Đập Mít	2.100m	3.150	2.205	945	800	800	100,0	1.405	250,0	
	Nhà văn hóa, khu thể thao xã Nghĩa Trung		4.500	3.150	1.350	1.200	1.200	100,0	1.950	250,0	
4	Xã Nghĩa Hiệp		9.998	6.999	2.999	2.400	2.400	100,0	4.599	740,0	
	<i>* Công trình khởi công mới</i>		9.998	6.999	2.999	2.400	2.400	100,0	4.599	740,0	
	Đ.xã: BTXM tuyến Bến đò Đức Thắng - Gò Dương Lý	1.685m	2.999	2.099	900	700	700	100,0	1.399	170,0	
	Đ.xã: BTXM tuyến ngã ba Bà Đò- Cầu Bà Siêng	1.841m	2.999	2.099	900	700	700	100,0	1.399	170,0	
	Nhà văn hóa xã Nghĩa Hiệp		4.000	2.800	1.200	1.000	1.000	100,0	1.800	400,0	
III	H. ĐỨC PHỐ		12.840	9.820	3.020	4.000	3.985	100	5.820	1.600.529	
1	Xã Phố Thuận		12.840	9.820	3.020	4.000	3.985	100	5.820	1.600.529	
	<i>* Công trình khởi công mới</i>		12.840	9.820	3.020	4.000	3.985	99,6	5.820	1.600.529	
	Đ.xã: BTXM tuyến Thiệp Sơn - nghĩa địa An Định	1.300 m	2.000	1.400	600	600	600	100,0	800	250,0	

TT	HUYỆN, XÃ, DANH MỤC DỰ ÁN	Quy mô	Vốn đầu tư			Kế hoạch vốn NS tính năm 2018 đã giao	Giải ngân đến 30/9/201 8	Tỷ lệ (%)	Vốn NS tính còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2018 bổ sung	Ghi chú
			Tổng mức đầu tư	Trong đó:							
				Vốn TW và vốn tỉnh	Vốn huyện, T.phố, xã, vốn khác						
	Đ.xã: BTXM tuyến Thiệp Sơn - Thanh Bình (Trường tiểu học số 1 - Cầu Trắng, Bình Mỹ)	1.800 m	2.520	1.764	756	800	800	100,0	964	250,0	
	KCH kênh Mỹ Thuận - Thiệp Sơn - Quốc lộ 1A	2.000 m	4.000	3.200	800	1.100	1.085	98,6	2.100	500,529	
	KCH kênh N8 Bis - đường mới xuống ống Ngâm	1.350 m	1.620	1.296	324	500	500	100,0	796	200,0	
	KCH kênh Quán Gió - kênh Liệt Sơn - Sông Thoa	1.500 m	2.700	2.160	540	1.000	1.000	100,0	1.160	400,0	